

CÔNG TY CỔ PHẦN NGUỒN NHÂN LỰC QUỐC TẾ THUẬN AN KYOTO
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN NGUỒN NHÂN LỰC QUỐC TẾ THUẬN AN KYOTO

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: THUAN AN KYOTO INTERNATIONAL HUMAN RESOURCE JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: THUAN AN KYOTO.,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0107323370

3. Ngày thành lập: 04/02/2016

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 14, ngõ 156 phố Mai Anh Tuấn, Phường Ô Chợ Dừa, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0932324588

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt và đường bộ	5221
2.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: - Hoạt động của các đại lý bán vé máy bay	5229
3.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
4.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662
5.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
6.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4669
7.	Bán buôn tổng hợp	4690
8.	Xây dựng nhà các loại	4100
9.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
10.	Xây dựng công trình công ích	4220
11.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4290
12.	Phá dỡ	4311
13.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
14.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
15.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
16.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
17.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
18.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390

19.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511
20.	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép	4641
21.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
22.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
23.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
24.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
25.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
26.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
27.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh	8299
28.	Giáo dục mầm non	8510
29.	Giáo dục trung học cơ sở và trung học phổ thông	8531
30.	Đào tạo cao đẳng	8541
31.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Dạy ngoại ngữ và dạy kỹ năng đàm thoại; - Đào tạo kỹ năng nói trước công chúng;	8559
32.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục Chi tiết: - Tư vấn du học	8560
33.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Hoạt động tư vấn đầu tư (Không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính, thuế, kiểm toán, kế toán, chứng khoán);	6619
34.	Nghiên cứu và phát triển thực nghiệm khoa học xã hội và nhân văn	7220
35.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Hoạt động phiên dịch - Tư vấn môi trường	7490
36.	Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm Chi tiết: Hoạt động của các đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm (Không bao gồm hoạt động cho thuê lại lao động, hoạt động giới thiệu, tuyển chọn, cung ứng nhân lực cho các doanh nghiệp có chức năng xuất khẩu lao động và Chỉ hoạt động sau khi được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cho phép)	7810(Chính)
37.	Cung ứng lao động tạm thời	7820

38.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động Chi tiết: - Dịch vụ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài (Chỉ hoạt động sau khi được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cho phép)	7830
39.	Điều hành tua du lịch Chi tiết: - Kinh doanh lữ hành nội địa - Kinh doanh lữ hành quốc tế	7912
40.	Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7920
41.	(Đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, doanh nghiệp chỉ hoạt động khi đáp ứng đủ điều kiện kinh doanh theo quy định của pháp luật)	<i>Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam</i>

6. Vốn điều lệ: 5.252.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần: 10.000 VNĐ/Cổ phần

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	PHẠM THẠNH HÙNG	Xóm Đình, Thôn Lai Hạ, Xã Lai Hạ, Huyện Lương Tài, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	472.680	4.726.800.000	90,000	125320902	
			Tổng số	472.680	4.726.800.000	90,000		
2	LAI THỊ THƠM	Số nhà 12, ngõ 4, Thôn Mai Châu, Xã Đại Mạch, Huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	26.260	262.600.000	5,000	013570693	
			Tổng số	26.260	262.600.000	5,000		
3	PHẠM BÍCH NGỌC	Xóm Chùa, Thôn Mỹ Xuyên, Xã Mỹ Hương, Huyện Lương Tài, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	26.260	262.600.000	5,000	125074695	
			Tổng số	26.260	262.600.000	5,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài , nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	-----------------	---------------	--	--------------	---	------------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: PHẠM BÍCH NGỌC

Giới tính: Nam

Chức danh: *Tổng giám đốc*

Sinh ngày: 24/10/1982

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 125074695

Ngày cấp: 15/07/2008

Nơi cấp: Công an tỉnh Bắc Ninh

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Xóm Chùa, Thôn My Xuyên, Xã Mỹ Hương, Huyện Lương Tài, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Xóm Chùa, Thôn My Xuyên, Xã Mỹ Hương, Huyện Lương Tài, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội